

Bầu cử Hội đồng nhân dân ở làng xã miền Bắc: từ một đánh giá nhanh nông thôn

BÙI THẾ CƯỜNG

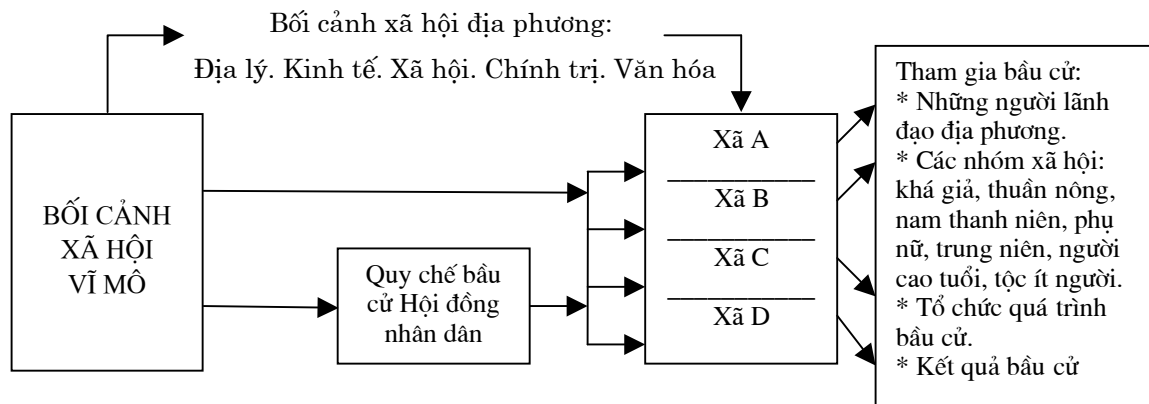
Đổi Mới mười năm qua đem lại nhiều biến đổi tích cực trong đời sống nông thôn miền Bắc. Những biến đổi này đến lượt chúng lại đặt ra những yêu cầu mới đối với quản lý hành chính xã thôn. Nhân đợt bầu cử Hội đồng nhân dân địa phương cuối năm 1999, một nhóm nghiên cứu Viện Xã hội học tiến hành một đánh giá nhanh (rural rapid assessment) về hoạt động bầu cử nông thôn ở 4 xã.¹

Phương pháp, khung phân tích và địa điểm khảo sát

Đánh giá này chủ yếu sử dụng kỹ thuật quan sát tham gia và phỏng vấn cá nhân. Các xã lựa chọn sao cho có những kiểu loại khác nhau về mặt kinh tế, địa lý, và bối cảnh quản lý địa phương.

Sơ đồ 1 mô tả khung phân tích. Biến đổi kinh tế-xã hội dẫn đến yêu cầu hình thành một Quy chế mới cho việc bầu cử Hội đồng nhân dân địa phương. Quy chế đi vào cơ sở gặp những điều kiện xã hội khác nhau. Các tác viên xã hội (social actor, có thể là thiết chế, nhóm và cá nhân) suy nghĩ, cảm xúc, và ứng xử một cách khác nhau đối với bầu cử, dựa trên hiểu biết, lợi ích và vị thế xã hội của mình. Kết quả là Quy chế được vận dụng một cách khác nhau và dẫn đến những quá trình bầu cử khác nhau.

Sơ đồ 1: Bối cảnh xã hội, Quy chế mới và thực tế bầu cử



¹ Nhóm nghiên cứu gồm: Bùi Thế Cường (trưởng nhóm), Nguyễn Đức Truyền, Lê Phương, Tô Duy Hợp, Vũ Mạnh Lợi.

Nhóm nghiên cứu lựa chọn một số xã có đặc điểm kinh tế-xã hội khác nhau dựa trên giả định điều kiện đặc thù địa phương sẽ dẫn đến những thực tế bầu cử khác nhau. Xã A cách Hà Nội hơn 20 km. Từ đầu những năm 90, nổi lên một loạt hộ gia đình kinh doanh phế liệu. Phần lớn lao động đều tham gia kinh doanh buôn bán ngoài xã. Mức sống của xã vào loại khá giả, và tăng lên đáng kể trong vòng mười năm qua. Từ trước, xã cũng đã có ít người tham gia công tác trong khu vực nhà nước. Xã B cách xã A khoảng 6-7 km, thuần nông, ít ngành nghề. Giữa các thôn có sự khác biệt đáng kể, nhưng một thôn có truyền thống đóng góp cán bộ chủ chốt trong nhiều năm. C và D là những xã thuần nông ở một tỉnh phía Nam đồng bằng sông Hồng, cách Hà Nội hơn 100 km. Đây là hai xã đã từng là điểm nóng, có những diễn biến phức tạp liên quan đến cuộc đấu tranh chống biểu hiện mất dân chủ ở cán bộ cơ sở, đồng thời có những lệch lạc trong cách thức đấu tranh. Hai xã có nhiều người từng thoát ly công tác nhiều năm, nay nghỉ hưu hoặc là cựu chiến binh.

Tham gia xã hội

Tham gia xã hội của người dân vào đời sống công cộng là bối cảnh quan trọng của bầu cử. Thông thường, người ta hay thấy có hai nhận xét, hoặc nghiêng về phía khẳng định sự tham gia tích cực của người dân, hoặc nghiêng về phía cho rằng người dân ít tham gia vào hoạt động xã hội. Cuộc nghiên cứu này gợi ý một bức tranh đa màu sắc hơn, theo nghĩa sự tham gia là khác nhau từ nhóm xã hội này sang nhóm xã hội khác, từ lĩnh vực này sang lĩnh vực khác, từ hình thức này sang hình thức khác, và từ xã này sang xã khác.

Một cái nhìn sâu hơn chỉ ra rằng sự tham gia của người dân là có một chiến lược hay định hướng rõ ràng từ mối quan tâm của họ và từ đánh giá riêng của họ về khả năng tác động vào đời sống công cộng. Một thành viên lãnh đạo xã A nhận xét người dân sẽ quan tâm tham gia vào những việc thiết thân đến đời sống gia đình, thờ ơ với những việc tỏ ra xa vời với lợi ích của họ. *"Có những cái công việc của người ta xác thực với việc gia đình thì người ta sẽ đến rất đông. Nhưng nếu mà họp triển khai cái gì chung chung thôi thì vắng. Tức là có cái gì mang tính chất khác thường thì người ta ra đông hơn"*.

Định hướng tham gia của người dân hiện nay sẽ rõ hơn, nếu phân biệt giữa cái mà tôi muốn gọi là "những tham gia chính thức" với cái được xem là "những tham gia phi chính thức". Tham gia chính thức liên quan đến những công việc vốn được xem là địa hạt của nhà nước (làm đường, công trình thủy lợi,...), trong khi tham gia phi chính thức được xem là những công việc trong đó nhà nước không đóng vai trò chủ chốt, mà chủ yếu là công việc của "xã hội dân sự", của cộng đồng (lễ hội, tu bổ đình chùa,...).

Khi phân biệt như vậy ta sẽ thấy một bức tranh tương phản rõ rệt trong thực tế tham gia xã hội hiện nay. Một số cán bộ xã A phàn nàn rằng rất khó kêu gọi người dân đóng góp làm đường, vệ sinh môi trường, nhưng quyên góp xây đình, tu bổ chùa thì lại rất hăng hái. Tại thời điểm khảo sát, một thôn trong xã A đang xây lại đình với sự tham gia của đông đảo hộ gia đình trong thôn. Người ta thành lập Ban quản lý cho việc trên, bao gồm đại diện chính quyền và đoàn thể (trưởng thôn, bí thư chi bộ, trưởng chi hội người cao tuổi) và đại diện của mọi dòng họ trong thôn.

Một thanh niên được phỏng vấn cho rằng việc tu bổ đình chùa phát triển mạnh là vì nó là một cái gì đó "*tự nhiên hơn*", một từ có thể xem là khác với bó buộc, chính thức, không thể kiểm soát được, xa lạ với đời sống thực sự của người dân.

"Nói chung đi vào cái đình chùa ở đây nó khuyến khích mạnh. Nó tự nhiên hơn. Em nói ngay như ở làng này làm một cái chùa gần 40 triệu mà trong khi đó không có tiền. Dân mỗi hộ không biết là bao nhiêu hay là tự quyên, tự tâm, thế mà không có tiền các cụ bảo làm cái chùa gần 40 triệu mà quây tường bao chung quanh, mà lại còn thừa tiền... Riêng con ông Q cúng tiền cả cái mái ngói. Nói chung bên ấy cúng tiền nhiều lắm". (Một thanh niên 31 tuổi, xã A).

Thảo luận cho thấy phải chăng thực ra người dân muốn quan tâm đến việc chung, song dường như họ thấy rằng quan tâm của họ không thể làm "*chuyển biến được*" tình hình, do đó chiến lược của người dân là đi vào những công việc "*không chính thức*" hoặc "*việc riêng*"?

"Nói thật ra công việc ở địa phương nó cũng rất khó. Thế nên bây giờ người mà nhiệt tình, trần trở, có một cái tâm huyết đối với phong trào địa phương thì có, nhưng thực sự người ta cũng suy nghĩ không thể chuyển biến được". (Một cán bộ nghỉ hưu, xã B).

"Thực ra em bảo không quan tâm thì không phải mà quan tâm thì cũng thế". (Một thanh niên xã A, 30 tuổi).

Vài cuộc phỏng vấn cho thấy người dân nghĩ rằng họ không được hưởng sự công bằng, không được sự quan tâm của xã, trong khi phải đóng góp đầy đủ các nghĩa vụ quy định. *"Thực sự ra em là người dân em thấy người dân bất lợi, lắm lúc không công bằng lắm đối với người dân... Còn nói thật sự dân là khổ nhất bởi vì bây giờ nước đầy, đồng ruộng nhỏ, nước đầy các ông ý không chống úng, không mưa thì các ông lại chống, lúc cần nước thì không có máy, lúc hạn hán mất mùa sản lượng vẫn mất từng ý tiền, các ông chỉ giả 2-3 cân một sào cũng không ăn thua".* (Một thanh niên hơn 30 tuổi, xã A).

Các chức năng công cộng vốn là của chính quyền và hợp tác xã không được thực thi khiến cho người dân phải đi theo cái tôi tạm gọi là "*chiến lược thích ứng cá nhân*". Kết quả là hành động chung của cộng đồng trở nên yếu đi. *"Ngay như chiến dịch vụ vừa rồi cũng thế, nói về chuột bọ như thế mà không hô hào tổng động viên bà con đi bắt chuột, bẫy chuột, chống chuột phá hoại cây cối hoa màu chứ chả ý kiến gì... Chứ em nói chẳng hạn có 10 hộ nhưng chỉ có một hộ đánh chuột còn 9 hộ nữa không đánh mà mình hộ em đánh thì ăn thua gì. Đánh hết ruộng nhà em, nhưng ruộng nhà khác lại sang không làm gì được. Phải đánh đồng loạt, đồng khu, cũng như trừ sâu phải phun một lúc. Đấy phun trừ sâu hầu như phun quanh năm rồi có thời vụ thời điểm gì đâu. Có như ngày xưa đâu, ngày xưa theo lịch. Bây giờ dịch vụ nông nghiệp bầu ai ra là phải chỉ đạo phải quán xuyến lo công việc nọ công việc kia, phải lấy ra một đội bảo vệ thực vật đi kiểm tra sâu bọ. Người ta không tiếc một tạ thóc nếu anh làm tốt. Ngược lại nếu anh làm không tốt thì mười cân người ta cũng tiếc".* (Một thanh niên dưới 30 tuổi, xã A).

Tham gia bầu cử

Bầu cử Hội đồng nhân dân địa phương lần này được chuẩn bị kỹ lưỡng và chỉ đạo chặt chẽ. So với lần bầu cử trước, những văn bản hướng dẫn đã có một bước tiến dài. Tuy nhiên, lúc đầu địa phương còn bối ngỡ với quy chế mới. *"Thời gian cập nhật. Kế hoạch trên đưa về không đồng bộ. Ủy ban huyện có công văn, nhưng lại chưa có hướng dẫn của bên Đảng nên địa phương chưa triển khai được. Công văn lúc đầu chung chung chưa cụ thể, địa phương khó triển khai. Nhưng sau đi vào kế hoạch nề nếp ngay, thời gian cập nhật lúng túng không lâu"*. (Chủ tịch Hội đồng bầu cử, xã A).

Mặc dù về mặt quy định cụ thể, bản Quy chế mới đã tiến một bước so với lần bầu cử trước, song trên thực tế nhiều địa phương vẫn cho thấy là quy chế chưa đủ cụ thể. Điều này tạo ra một khoảng trống để các nhóm xã hội hiểu và hành động một cách khác nhau, đặc biệt đối với những người tổ chức quá trình bầu cử.

"Cái chỉ đạo của địa phương ở đây nhất là cái tiêu chuẩn là chỉ theo luật chứ không có một cái chỉ đạo cụ thể về tiêu chuẩn. Tôi ví dụ, đáng nhẽ ra phải có một tiêu chuẩn cụ thể như thế này: cái bức xúc ở đây là phẩm chất cán bộ, ví dụ như, anh nào còn đang vướng mắc về cái này chẳng hạn, anh nào còn dư luận này chẳng hạn, phải không ạ, thì ta không giới thiệu, chẳng hạn như thế. Tôi nghĩ là mình không được cụ thể hóa mà cứ đọc công văn tiêu chuẩn chung chung. Cái chuyện đó thì dưới cũng thống nhất thôi, thế nhưng mà không thể cụ thể hóa ở đây. Cái thứ hai là khi ra giới thiệu thì chúng tôi đặt vấn đề là ở đây chúng tôi tổ chức là đại biểu cử tri giới thiệu... Đáng lẽ ra theo đúng quy định là người giới thiệu phải là những người được đại bộ phận ý kiến của những người dự hội nghị đó, hội nghị cử tri đó. Nhưng mà chỗ này xã chúng tôi chưa làm được. Chúng tôi chỉ làm giới thiệu và đóng góp, coi như đấy mới là ý kiến chứ không có biểu quyết và không có giờ tay gì đó". (Một cán bộ nghỉ hưu, xã B).

Công việc bầu cử ở những xã khảo sát có vẻ như vẫn chỉ liên quan đến một bộ phận nhỏ nhân dân, bao gồm ban ngành đoàn thể thôn xã và một số ít cử tri được xem là nòng cốt. *"Họp thôn để cử thì chỉ khoảng hơn 30 người dự. Ngoài thành phần cán bộ ra thì có khoảng 10-12 người tiêu biểu, phần lớn là nam, hơn 30 tuổi rồi"*. (Chi hội trưởng người cao tuổi thôn, xã A). Nói về việc động viên người dân tham gia vào quá trình bầu cử, một trưởng thôn xã B phát biểu: *"Mặt trận thôn hiệp thương trước. Thành phần hiệp thương gồm ban, ngành, đoàn thể, do Mặt trận Tổ quốc đứng ra triệu tập. Khó khăn nhất là tập hợp được dân tham gia, vì họ ít quan tâm đến các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc"*.

Những nhóm xã hội tích cực

Trong mỗi thôn làng, thường hình thành nên những vòng tròn tham gia, trong đó nổi lên một vài nhóm người tham gia tích cực hơn vào đời sống công cộng. Những cuộc phỏng vấn cho thấy rằng đảng viên, những người đã từng thoát ly tham gia công tác nhà nước, người cao tuổi, là những nhóm tham gia mạnh mẽ hơn vào quá trình bầu cử ở thôn xã. Ngược lại, nam thanh niên và phụ nữ ít tham gia. *"Chi bộ quan tâm nhất, người thuần nông quan tâm vì liên quan đến quyền lợi trực tiếp của họ. Đi họp thôn chủ yếu phụ nữ ở tuổi trên 40, hoặc các ông trên 40, đặc biệt"*

thanh niên không tham gia hội họp. Đại diện của hộ, đa số những người đi dự là các cụ ông cụ bà có tuổi. Người già các cụ quan tâm đến nhiều hơn. Nam thanh niên hầu như không quan tâm. Phụ nữ ít quan tâm. Hộ là lực lượng lao động nông nghiệp. Nam thanh niên hầu như không đi làm đồng". (Một trưởng thôn, xã B).

Dường như chính nền tảng văn hóa truyền thống làng xã là một cản ngại lớn cho sự tham gia tích cực hơn của thanh niên và phụ nữ vào công việc chung. Tuổi tác là một yếu tố làm tăng sức mạnh của tiếng nói, do vậy mà thanh niên thường không được đưa sớm vào các cương vị. "Ở nông thôn có khi phải tính toán đến cái tuổi. Cho nên chẳng thể trẻ hóa đội ngũ, trẻ ở đây như trên đã nói với anh, phải có học vấn, có tri thức, có cái khác. Trẻ ở đây là cái trẻ của người dân ở đây. Con với cháu ra tổ chức vận động quần chúng khó lắm. Tôi xin nói ra có cái trường hợp bây giờ việc ấy chẳng hạn, đến thì phải mời các ông các cụ đến, chứ các anh ai dám vào chỗ đó. Tôi ví dụ như thế. Ở đây nó đòi hỏi sự tín nhiệm, nó tín nhiệm ở trong số đồng. Chính cái ảnh hưởng của chế độ phong kiến, gia trưởng, trưởng bản, trưởng làng đấy". (Một cán bộ nghỉ hưu, xã B).

Dòng họ

Ảnh hưởng của dòng họ trong làng xã miền Bắc đến cơ chế quản lý địa phương nông thôn đã được ghi nhận từ lâu. Vấn đề mà nhóm nghiên cứu đặt ra là dòng họ có ảnh hưởng như thế nào đến bầu cử địa phương hiện nay. Đường như là có hai cách nhìn nhận về yếu tố dòng họ trong thực tế hành chính địa phương hiện nay. Một luồng ý kiến cho rằng dòng họ không có ý nghĩa lớn trong sự lựa chọn của người dân. "Ngay như tôi theo dõi, bầu cử Hội đồng nhân dân, họ ý nghĩa không mấy nặng. Nếu anh không phải là người tốt, ngay trong họ to cũng chưa chắc là trúng, chứ không phải cứ họ to là trúng, thực tế ra là như thế. Ngay như lá phiếu bầu Hội đồng nhân dân cũng không nghiêng về phía họ to mà nghiêng về sự tín nhiệm của đại biểu đó với dân. Nó là như thế qua các cuộc theo dõi bầu cử nhiều năm rồi". (Chủ tịch Hội đồng bầu cử, xã A).

Tuy nhiên, một luồng ý kiến khác cho thấy dòng họ vẫn là một yếu tố đáng kể trong thực tế hành chính làng xã hiện nay. Tại một vài xã nghiên cứu, cán bộ chủ chốt mọi nhiệm kỳ thường tập trung vào một vài thôn, vào một vài dòng họ. Và điều này thường không được người dân tán thành. "...Cả ba họ nhà anh làm lãnh đạo thôn, không thể thế được, em nói với bác, không ai chấp nhận được. Hết người, lắm lúc em bảo làng hết người". (Một thanh niên 31 tuổi, xã A).

Sau khi bầu cử, một trung niên giải thích về một người họ hàng của mình không trúng cử ở xã B như sau: "Đã bảo anh ấy rồi. Kỳ trước trúng là do hai bên họ mâu thuẫn nhau, họ quay sang mình. Chứ nhà mình họ bé, làm sao mà trụ được."

Người kinh doanh tư nhân khá giả

Những người hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp có thể chia làm hai nhóm: tầng lớp tư nhân tương đối khá giả hoặc giàu có và nhóm những người làm các ngành nghề phi nông nghiệp nhưng có thu nhập không cao. Một vấn đề mà nhóm nghiên cứu đặt ra là những nhà kinh doanh tư nhân khá giả có quan tâm không và ở mức độ nào đến bầu cử.

Tại xã A, những người "khá giả" tỏ ra ít tham gia vào công việc bầu cử, nhưng không phải là họ không quan tâm và ít hiểu biết về vấn đề này. Trái lại, họ hiểu biết khá rõ về quá trình bầu cử ở địa phương. *"Lần họp gần đây nhất của em với thôn cũng phải cách đây vài năm. Loại như chúng em đi thì họ ngại lắm. Vì mình biết ăn nói, đi ra ngoài va chạm nhiều, cũng có hiểu biết. Họp thì cũng có gọi loa, nhưng chỉ làm sao để những người hiền lành đi họp thôi"*. (Nam, 37 tuổi, buôn bán lớn về phế liệu, thuộc vào khoảng 20 hộ giàu nhất xã A).

Hình như những người khá giả đang tích cực đóng vai trò đáng kể trong "những tham gia phi chính thức" bằng việc đóng góp tài chính cho các hoạt động tu bổ cơ sở tín ngưỡng. Qua đó, vị thế xã hội và uy tín của họ được nâng lên trong cộng đồng. Cũng cần thấy rằng phần lớn trưởng thôn được bầu đều là trung niên khá giả.

Tại xã A, mặc dù đã hình thành một nhóm khá đông đảo những hộ gia đình phi nông nghiệp khá giả, kinh doanh phế liệu phát đạt, nhưng không có đại diện nào trong danh sách ứng cử Hội đồng nhân dân. Nhưng ở một vài địa phương, đại biểu của tầng lớp kinh doanh tư nhân giàu có đã xuất hiện trong danh sách, nhất là danh sách đề cử Hội đồng nhân dân cấp trên cơ sở (huyện, thành phố, tỉnh).

Cái nhìn của cán bộ địa phương

Quy chế mới dường như đem lại một sự lo ngại trong cán bộ địa phương. Một cán bộ đoàn thể xã hội ở cấp tỉnh cho rằng mỗi lần bầu cử Hội đồng nhân dân địa phương, có thể tới 1/5 số xã trong tỉnh có sự thay thế một hoặc cả hai chức vụ chủ chốt (Bí thư Đảng và Chủ tịch xã). Dĩ nhiên, sự thay thế này có khả năng kéo theo việc thay đổi nhân sự ở nhiều vị trí công tác khác trong bộ máy quản lý xã. *"Phải thế nào chứ bầu cử như thế này thì mất cán bộ. Mỗi lần bầu là nhiều địa phương cả cấp lãnh đạo bị thay thế, vì không trúng cử vào Hội đồng. Mỗi lần bầu cũng phải (thay thế) khoảng 20%"*. (Một nữ cán bộ trong Mặt trận Tổ quốc tỉnh).

Chưa đủ bằng chứng nghiên cứu sâu để nói rằng tỷ lệ thay thế này là cao hay thấp, có tác động tích cực hay tiêu cực. Nhưng dường như cán bộ ở cấp tỉnh và huyện tỏ ra lo ngại về hiện tượng này, và cho rằng nó gây ra tác động không thuận lợi. Tuy nhiên, cần thấy nếu như việc thay thế đem lại những bất ổn nhất định trong công tác tổ chức, thì dù sao cũng có tác động tích cực theo xu hướng nâng cao dân chủ cơ sở.

Cái nhìn của người dân

Một số người dân được phỏng vấn còn cho rằng bầu cử là công việc của chính quyền, của cán bộ, không phải của mọi người.

"Tôi không đi họp. Hội đồng nhân dân thì chỉ cán bộ đề cử thôi, chứ dân không đề cử". (Một cụ ông hơn 70 tuổi, xã A).

"(Bác đi hội nghị hiệp thương không?). Chúng tôi làm gì đủ tiêu chuẩn, chỉ có các cụ già được mời ra, còn chúng tôi thì..." (Một người dân trên 40 tuổi, xã C).

Không thể nói là người dân không quan tâm đến công việc địa phương, đặc biệt những nơi đang là điểm nóng. Một người dân thường cũng nhớ rất chính xác con

số tiền bị thất thoát. "Bà ấy vừa rồi thu tiền ủng hộ đồng bào Cu Ba. Tổng số tiền ủng hộ mười ba triệu tám trăm ngàn đồng. Vừa rồi thanh tra nhân dân thông báo chỉ nộp lên trên ba triệu bốn trăm ngàn đồng. Như vậy bà ta xơi hơn mười triệu. Thanh tra nhân dân hiện đang làm, thế mà đợt này vẫn cứ đưa vào danh sách ứng cử, lại còn nằm trong hội đồng bầu cử nữa chứ. Như vậy thử hỏi làm sao bà con họ phục được. Cả số tiền phạt sinh để ngoài quy định cũng bị bà ta cho hết vào túi". (Một bà chủ quán nước, xã D).

Những nhận xét để tiếp tục làm việc

Có lẽ đây là nghiên cứu xã hội học đầu tiên ở Việt Nam về chủ đề này. Do đó, về căn bản, nó là một nghiên cứu thăm dò, chỉ nhằm nêu lên những gợi ý và kinh nghiệm cho các cuộc khảo sát trong tương lai. Không có ý kiến nào ở đây được coi là kết luận và khái quát cuối cùng.

1. Bức tranh về tham gia xã hội hiện nay ở nông thôn là đa dạng, không thể đưa ra một khái quát đơn giản và chung cho mọi làng xã, mọi nhóm người. Sự tham gia của người dân sẽ tăng lên ở đâu mà người ta thấy thể hiện rõ lợi ích của họ, tăng cường cố kết cộng đồng, có kết quả (tạo ra được "chuyển biến thật sự"), người dân có khả năng thực sự kiểm soát được.
2. Các nhóm xã hội quan tâm và tham gia xã hội một cách khác nhau theo lợi ích, hiểu biết và vị thế xã hội của mình. Do đó, trong công việc bầu cử các nhóm xã hội cũng tham dự một cách khác nhau.
3. Quy chế bầu cử hiện nay là một công cụ quan trọng và có hiệu quả trong việc đảm bảo dân chủ ở cơ sở. Quy chế là một công cụ khá tốt để cấp trên giám sát hệ thống chính quyền cơ sở.
4. Quy chế sẽ đi vào các xã một cách khác nhau do bối cảnh mỗi xã. Các yếu tố dẫn đến sự khác nhau để ảnh hưởng đến bầu cử ở mỗi xã gồm: cấu trúc kinh tế (nông hay phi nông nghiệp, nguồn lực kinh tế thuần túy bên trong hay chủ yếu là bên ngoài); sự có mặt của các nhóm xã hội tích cực, có uy thế xã hội (hưu trí, tham gia nhà nước); quan hệ hành chính hiện tại trong xã.
5. Một bộ phận nhân dân chưa quan tâm nhiều đến bầu cử, nhất là nam nữ thanh niên trẻ. Nhưng có những bộ phận hết sức quan tâm (trung niên, người cao tuổi, người về hưu, đảng viên). Đoàn thanh niên và hội phụ nữ cần chú trọng hơn đến công tác vận động đoàn viên và hội viên của mình tham gia quá trình bầu cử.
6. Kinh tế thị trường phi nông nghiệp là yếu tố giảm mức độ quan tâm đến bầu cử ở nông thôn. Nhưng không phải những người trong khu vực này ít quan tâm hay ít hiểu biết về dân chủ. Các nhân tố khiến họ không tham gia nhiều có thể là: bận kinh doanh, ưu tiên việc làm ăn; không cho rằng tác động của họ có thể dẫn đến thay đổi tình hình địa phương; muốn quan hệ suôn sẻ với cán bộ quản lý để chuyên vào làm ăn, v.v...
7. Xóm và dòng họ vẫn là những yếu tố tính toán trong chiến lược bầu cử của các nhóm. Tuy nhiên, điều này thể hiện rõ ở các nhóm tham dự vào bộ máy quản lý,

hơn là ở người dân. Như vậy, xóm và dòng họ sẽ chỉ có ý nghĩa khi chúng là yếu tố gắn kết các lợi ích hành chính.

8. Tại tất cả các xã nghiên cứu, nơi đang là điểm nóng cũng như nơi không nổi lên vấn đề quá bức xúc, người dân đều có nhiều suy nghĩ và ý kiến mang tính phê phán về thực tế quản lý địa phương. Nhưng họ chưa sẵn sàng và chưa có kỹ năng để đi vào cơ chế dân chủ tham gia (chẳng hạn, tham dự họp và thể hiện tích cực quan điểm trong các sinh hoạt chính thức). Một tinh thần phê phán như vậy ở các nhóm dân cư là điều đáng quý, xét trên góc độ toàn xã hội. Vấn đề là ở chỗ tạo ra được một khuôn khổ thể chế để tinh thần phê phán đó có những kênh truyền dẫn chính thức, hợp pháp, đa dạng và hiệu quả.
9. Tổ chức Đảng là thiết chế quan trọng nhất của quá trình bầu cử ở cơ sở, theo nghĩa tạo ra định hướng đối với danh sách đề cử và kết quả bầu cử. Mặt khác theo nghĩa tạo ra sự thay đổi cần thiết đối với bộ máy lãnh đạo khi tình hình đòi hỏi. Tổ chức Đảng cơ sở phải có khả năng và quyền hạn rộng rãi hơn trong việc ra những quyết định liên quan đến bầu cử, đặc biệt là về mặt nhân sự.
10. Còn tồn tại khác biệt đáng kể giữa cách nhìn của cán bộ và người dân. Sự khác biệt này có thể sẽ còn tăng lên trong tương lai, nếu như không có những điều chỉnh và tác động đủ mức đến các thiết chế và chính sách cán bộ. Cần thay đổi cách nhìn nhận ở cán bộ địa phương về bầu cử: một số cán bộ có xu hướng xem những ý kiến chống lại họ là xấu, là chống lại bản thân hệ thống. Khi người dân sử dụng quy chế cho lợi ích và cách hiểu của mình thường bị xem là lợi dụng quy chế.
11. Với cùng một Quy chế và định hướng chỉ đạo, mỗi cơ sở đã có những quá trình bầu cử khác nhau, với nhiều xã thôn là rất khác nhau. Tuy nhiên, do sự chỉ đạo chặt chẽ nên kết quả bầu cử gần như đồng nhất, ngoại trừ một vài ngoại lệ. Thực tế đó gợi ý rằng trong tương lai phải chăng sự đa dạng sẽ tăng lên: những quá trình bầu cử khác nhau sẽ đem lại những kết quả bầu cử khác nhau. Dự báo này lưu ý rằng trong thời gian tới các nhà quản lý cần chú trọng hơn đến chiến lược quản lý *thích ứng với sự đa dạng*.

Mặc dù cho đến nay có vẻ chưa cần lắm những nghiên cứu xã hội thực nghiệm về bầu cử địa phương. Song, dự đoán các quá trình bầu cử sẽ trở nên đa dạng hơn trong một tương lai gần, ít nhất cũng ở vùng nông thôn đồng bằng miền Bắc. Trong trường hợp như vậy, nghiên cứu xã hội thực nghiệm về bầu cử địa phương sẽ có ý nghĩa nhất định đối với nhà quản lý và công luận. Điều này ngày càng có tầm quan trọng khi Đảng và Nhà nước đang đưa vấn đề cải cách hành chính, hoàn thiện quy chế dân chủ ở cơ sở, cùng với xóa đói giảm nghèo vào trung tâm chương trình nghị sự những năm tới.